

Số: 06 /QĐ-UBND

Ninh Hải, ngày 17 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung) cho 02 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải. Địa điểm: Thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 7233/QĐ-KBNN ngày 21/12/2020 của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Số 62/NQ-HĐND ngày 14/12/202 về việc phê duyệt Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/04/2023 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Số 726/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về việc ban hành Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024

trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ninh Hải; Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Ninh Hải; Số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 quy định giá các loại đất kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Số 240/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Hải;

Căn cứ Công văn số 3679/UBND-KTTH ngày 13/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc chấp thuận chủ trương địa điểm xây dựng trụ sở làm việc Chi cục thuế khu vực Ninh Hải - Thuận Bắc và trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Hải;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Ninh Hải: Số 262/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc thu hồi đất của hộ bà Từ Thị Bích Thủy đang sử dụng tại thị trấn Khánh Hải để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 265/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 07 hộ gia đình, cá nhân và 1 tổ chức khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 269/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Từ Thị Bích Thủy khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 263/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc thu hồi đất của hộ ông Từ Công Trục đang sử dụng tại thị trấn Khánh Hải để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 270/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Từ Công Trục khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 529/TTr-TTPTQĐ ngày 07/12/2023 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ninh Hải tại Tờ trình số 76 /TTr-PTNMT ngày 16/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung) cho 02 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải, với những nội dung như sau:

- a. Tên, địa chỉ của 02 hộ gia đình, cá nhân (Đính kèm danh sách).
- b. Diện tích đất thu hồi: 817,9m². Trong đó: đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 817,9m²;
- c. Căn cứ tính toán số tiền bồi thường, hỗ trợ: Theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

d. Tổng kinh phí hỗ trợ (bổ sung) là 152.340.570 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, năm trăm bảy mươi đồng).

Trong đó:

- Kinh phí bồi thường về đất:	0 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc:	0 đồng;
- Kinh phí bồi thường về hoa màu, cây trồng:	0 đồng;
- Kinh phí các khoản hỗ trợ:	149.353.500 đồng;
- Kinh phí tổ chức thực hiện BT, HT và TĐC (2%, tạm tính):	2.987.070 đồng.

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ninh Hải có trách nhiệm:

1. Thông báo bằng văn bản về các khoản mục được tính toán bồi thường, hỗ trợ và phối hợp với Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải tiến hành chi trả tiền hỗ trợ (bổ sung) cho 02 hộ gia đình, cá nhân đã được phê duyệt tại Điều 1, lập đầy đủ chứng từ làm cơ sở thanh toán, quyết toán.

2. Phối hợp Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải tổ chức phổ biến và niêm yết công khai Quyết định này theo quy định; Phối hợp với cơ quan thuế trừ đi các khoản nghĩa vụ tài chính về đất đai với người chưa thực hiện đối với Nhà nước (nếu có); Phối hợp UBND thị trấn Khánh Hải thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân tổ chức có đất thu hồi; Thông báo đề Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận - Chi nhánh Ninh Hải và các cơ quan có liên quan thực hiện điều chỉnh biến động về đất đai đối với cá nhân, tổ chức thu hồi đất.

3. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ninh Hải và Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu kiểm kê; tính pháp lý của đất đai, xác định năm xây dựng tài sản gắn liền đất; hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng đất về những vấn đề liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thực hiện việc thẩm định phương án chịu trách nhiệm về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thực hiện dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ninh Hải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải, Giám

đốc Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và 02 hộ gia đình, cá nhân căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND huyện;
- Lưu : VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Minh Thái

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ HỖ TRỢ (BỔ SUNG) CHO 02 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải.

Địa điểm: Thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 06 /QĐ-UBND, ngày 17/01/2024 của UBND huyện Ninh Hải)

Số TT	Họ và tên	Tổng diện tích đất thu hồi (m ²)	Trong đó			Số tiền bồi thường, hỗ trợ (đồng)			Thành tiền (đồng)
			Đất nông nghiệp	Đất ở	Đất khác	Bồi thường đất	Bồi thường, hỗ trợ nhà, vật kiến trúc	Bồi thường hoa màu, cây trồng	
1	Hộ bà Từ Thị Bích Thủy	180,80	180,80			0	0	0	29.832.000
2	Hộ ông Từ Công Trục	637,10	637,10			0	0	0	119.521.500
	Cộng	817,9	817,9	0,0	0,0	0	0	0	149.353.500
Kinh phí tổ chức thực hiện BT, HT (tạm tính 2%)									2.987.070
TỔNG CỘNG:									152.340.570

(Bảng chữ: Một trăm năm mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, năm trăm bảy mươi đồng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

Hỗ trợ (bổ sung) cho 02 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải. Địa điểm: Thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 06/QĐ-UBND, ngày 17/01/2024 của UBND huyện Ninh Hải)

I. Căn cứ pháp lý.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 7233/QĐ-KBNN ngày 21/12/2020 của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Số 62/NQ-HĐND ngày 14/12/202 về việc phê duyệt Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/04/2023 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Số 726/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về việc ban hành Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ninh Hải; Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Ninh Hải; Số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 quy định

giá các loại đất kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Số 240/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Hải;

Căn cứ Công văn số 3679/UBND-KTTH ngày 13/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc chấp thuận chủ trương địa điểm xây dựng trụ sở làm việc Chi cục thuế khu vực Ninh Hải - Thuận Bắc và trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Hải;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Ninh Hải: Số 262/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc thu hồi đất của hộ bà Từ Thị Bích Thủy đang sử dụng tại thị trấn Khánh Hải để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 265/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 07 hộ gia đình, cá nhân và 1 tổ chức khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 269/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Từ Thị Bích Thủy khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 263/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc thu hồi đất của hộ ông Từ Công Trục đang sử dụng tại thị trấn Khánh Hải để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải; Số 270/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Từ Công Trục khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải;

Căn cứ Thông báo số 144/TB-UBND ngày 05/5/2023 UBND huyện Ninh Hải về kết quả cuộc họp Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện ngày 17/4/2023;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất ngày 31/8/2021 của UBND huyện Ninh Hải về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải;

Căn cứ các Thông báo ngày 06/5/2022 của UBND huyện Ninh Hải về việc điều chỉnh các Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước Ninh Hải.

II. Hiện trạng vùng dự án.

1. Vị trí khu đất thu hồi: Tại khu phố Khánh Sơn 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải.

2. Họ và tên, địa chỉ của người có đất và tài sản trên đất thu hồi: Gồm 02 hộ gia đình, cá nhân, địa chỉ thường trú: trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Đính kèm danh sách).

3. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc đất thu hồi, số lượng, khối lượng, giá trị hiện có của tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại.

Tổng diện tích thu hồi 817,9m² đất chuyên trồng lúa nước (LUC) do 02 hộ gia đình, cá nhân quản lý.

III. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

1. Căn cứ để tính toán bồi thường, hỗ trợ.

1.1 Bồi thường về đất.

- Nguyên tắc bồi thường về đất: Theo Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Điều kiện để được bồi thường về đất: Theo Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Bồi thường về đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân, của tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo áp dụng theo Điều 10, Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND.

- Bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở theo Khoản 1, Điều 12 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND.

- Giá đất bồi thường: Là giá cụ thể quy định tại Điểm đ, Khoản 4, Điều 114 Luật đất đai 2013, được xác định bằng phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất theo Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình xây dựng Trụ sở Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Hải và Thông báo số 144/TB-UBND ngày 05/5/2023 UBND huyện Ninh Hải về kết quả cuộc họp Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện ngày 17/4/2023.

Không có đối tượng bồi thường (bổ sung) về đất.

1.2. Bồi thường về nhà, vật kiến trúc.

- Nguyên tắc bồi thường tài sản: Theo Điều 19 quy định tại Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng trên đất: Theo Điều 20; Điều 21 quy định tại Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Đối với trường hợp nhà, công trình không được xây dựng được xử lý theo Điều 22 quy định tại Quyết định số Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận;

- Đơn giá bồi thường nhà ở, công trình và vật kiến trúc: Theo Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 ban hành quy định giá nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Không có đối tượng bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) về nhà, vật kiến trúc trên đất.

1.3. Bồi thường về cây trồng, hoa màu.

- Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi: Điều 25 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Mức bồi thường theo Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về ban hành bảng giá hoa màu, cây trồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

- Đối với cây trồng, hoa màu không có trong bảng giá ban hành theo Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND thì vận dụng áp theo giá loại cây trồng, hoa màu có công dụng, năng suất tương đương với loại cây có trong bảng giá.

Không có đối tượng bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) về cây trồng, hoa màu.

1.4. Các chính sách hỗ trợ.

- Nguyên tắc hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất: Theo Điều 30 quy định tại Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất: Điều 31 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023

Mức hỗ trợ bằng tiền theo Điểm d, Khoản 1, Điều 31 quy định tại Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

Có 01 hộ gia đình (hộ ông Từ Công Trục) với 4 nhân khẩu đủ điều kiện hỗ trợ (bổ sung), tổng kinh phí hỗ trợ là **14.400.000đồng**.

- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: Theo Điều 32 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

Có 02 hộ gia đình, cá nhân (hộ ông Từ Công Trục và hộ và Từ Thị Bích Thủy) đủ điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ bằng 2 lần giá đất nông nghiệp cùng loại theo bản giá đất, tổng kinh phí hỗ trợ: **134.953.500đồng**.

+ Hỗ trợ đào tạo nghề cho đối tượng trong độ tuổi lao động: Các trường hợp thu hồi đất nông nghiệp không có nhu cầu hỗ trợ đào tạo nghề.

- Hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất: Theo Điều 36 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận;

Không có đối tượng được hỗ trợ (bổ sung) thuộc nhóm đối tượng được hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất.

Tổng kinh phí hỗ trợ là: **149.353.500đồng**.

2. Tổng kinh phí hỗ trợ (bổ sung): 152.340.570 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, năm trăm bảy mươi đồng).

Trong đó:

- Kinh phí bồi thường về đất: 0 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc: 0 đồng;
- Kinh phí bồi thường về hoa màu, cây trồng: 0 đồng;

- Kinh phí các khoản hỗ trợ: 149.353.500 đồng;
- Kinh phí tổ chức thực hiện BT, HT và TĐC (2%, tạm tính): 2.987.070 đồng.

3. Việc bố trí tái định cư: Không có.

4. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không có.

5. Việc Di dời mồ mã: Không có.

6. Nguồn kinh phí thực hiện dự án: Vốn ngân sách dự án.

